

Điều 2. — Hạt kiểm lâm nhân dân Nam-hà có nhiệm vụ thực hiện việc bảo vệ rừng và kiểm soát lâm sản trong phạm vi toàn tỉnh theo các nhiệm vụ của cấp Chi cục ghi trong nghị định của Hội đồng Chính phủ số 101-CP ngày 21-5-1973.

Điều 3. — Ông hạt trưởng Hạt kiểm lâm nhân dân Nam-hà căn cứ vào điều lệ công tác cho toàn bộ lực lượng kiểm lâm nhân dân mà xây dựng điều lệ công tác cụ thể cho lực lượng kiểm lâm nhân dân trong tỉnh, đề Ủy ban hành chính tỉnh thông qua và Tổng cục Lâm nghiệp ban hành.

Điều 4. — Hạt kiểm lâm nhân dân Nam-hà là đơn vị dự toán cấp III, được cấp kinh phí sự nghiệp bảo vệ rừng do Tổng cục Lâm nghiệp phân bổ, được mở tài khoản tại ngân hàng địa phương và được sử dụng con dấu riêng để giao dịch công tác.

Điều 5. — Ông hạt trưởng Hạt kiểm lâm nhân dân Nam-hà chịu trách nhiệm trước ông Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Nam-hà và ông Cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân về toàn bộ nội dung và kế hoạch công tác của Hạt. Giúp việc hạt trưởng có một phó hạt trưởng.

Tổ chức bộ máy của Hạt kiểm lâm nhân dân Nam-hà gồm có: Trạm kiểm lâm nhân dân Ba-sao, Trạm kiểm lâm nhân dân vùng biên, Trạm kiểm soát lâm sản Gián-khuất, một tổ kiểm soát lưu động và một số nhân viên giúp việc.

Điều 6. — Các ông Chánh văn phòng Tổng cục Lâm nghiệp, Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Nam-hà, Cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân và Hạt trưởng Hạt kiểm lâm nhân dân Nam-hà chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 2 tháng 4 năm 1974

Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp

HOÀNG BỬU ĐƠN

QUYẾT ĐỊNH số 460-QĐ ngày 11-4-1974
về việc thành lập Chi cục kiểm lâm nhân dân Hà-giang.

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Pháp lệnh quy định việc bảo vệ rừng do Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua ngày 6 tháng 9 năm 1972 và Lệnh của Chủ tịch nước

Việt-nam dân chủ cộng hòa số 147-LCT ngày 11-9-1972 công bố ;

Căn cứ nghị định của Hội đồng Chính phủ số 101-CP ngày 21-5-1973 quy định hệ thống tổ chức và nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng kiểm lâm nhân dân ;

Theo đề nghị của ông Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Hà-giang và của ông Cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay thành lập Chi cục kiểm lâm nhân dân Hà-giang đặt dưới sự lãnh đạo của Ủy ban hành chính tỉnh Hà-giang và dưới sự chỉ huy trực tiếp của Cục kiểm lâm nhân dân.

Điều 2. — Chi cục kiểm lâm nhân dân Hà-giang đảm nhiệm các nhiệm vụ, quyền hạn của cấp Chi cục ghi trong nghị định của Hội đồng Chính phủ số 101-CP ngày 21-5-1973.

Điều 3. — Ông chi cục trưởng Chi cục kiểm lâm nhân dân Hà-giang căn cứ vào điều lệ tổ chức và công tác cho toàn bộ lực lượng kiểm lâm nhân dân mà xây dựng điều lệ tổ chức và công tác cụ thể cho lực lượng kiểm lâm nhân dân trong tỉnh đề Ủy ban hành chính tỉnh thông qua và Tổng cục Lâm nghiệp ban hành.

Điều 4. — Chi cục kiểm lâm nhân dân Hà-giang là đơn vị dự toán cấp III, được cấp kinh phí sự nghiệp bảo vệ rừng do Tổng cục Lâm nghiệp phân bổ, được mở tài khoản tại ngân hàng địa phương và được sử dụng con dấu riêng để giao dịch công tác.

Điều 5. — Ông chi cục trưởng Chi cục kiểm lâm nhân dân Hà-giang chịu trách nhiệm trước ông Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh và ông Cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân về toàn bộ nội dung và kế hoạch công tác của Chi cục. Giúp việc chi cục trưởng có một phó chi cục trưởng.

Tổ chức bộ máy của Chi cục kiểm lâm nhân dân Hà-giang gồm có: phòng chính trị, phòng nghiệp vụ kỹ thuật và pháp chế tổ tụng, phòng kế toán hậu cần ; một đội kiểm soát lưu động.

Chi cục kiểm lâm nhân dân Hà-giang được tổ chức 8 Hạt kiểm lâm nhân dân ở 8 huyện: Bắc-quang, Vị-xuyên, Hoàng-xu-phì, Xín-mần, Yên-minh, Đồng-văn, Mèo-vạc và Quảng-bạ ; hai Hạt kiểm soát lâm sản tại thị xã Hà-giang và khu vực Vĩnh-tuy.

Điều 6. — Các ông Chánh văn phòng Tổng cục Lâm nghiệp, Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Hà-giang, Cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân và chi cục trưởng Chi cục kiểm lâm nhân dân Hà-giang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 11 tháng 4 năm 1974
 Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp
HOÀNG BỬU ĐÓN

QUYẾT ĐỊNH số 497-QĐ ngày 16-4-1974
về việc thành lập Chi cục kiểm lâm nhân dân Lào-cai.

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Pháp lệnh quy định việc bảo vệ rừng do Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua ngày 6 tháng 9 năm 1972 và do Lệnh của Chủ tịch nước Việt nam dân chủ cộng hòa số 147-LCT ngày 11-9-1972 công bố ;

Căn cứ nghị định của Hội đồng Chính phủ số 101-CP ngày 21-5-1973 quy định hệ thống tổ chức và nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng kiểm lâm nhân dân ;

Theo đề nghị của ông Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Lào-cai và của ông Cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay thành lập Chi cục kiểm lâm nhân dân Lào-cai đặt dưới sự lãnh đạo của Ủy ban hành chính tỉnh Lào-cai và dưới sự chỉ huy trực tiếp của Cục kiểm lâm nhân dân.

Điều 2. — Chi cục kiểm lâm nhân dân Lào-cai đảm nhiệm các nhiệm vụ, quyền hạn của cấp Chi cục ghi trong nghị định của Hội đồng Chính phủ số 101-CP ngày 21-5-1973.

Điều 3. — Ông Chi cục trưởng Chi cục kiểm lâm nhân dân Lào-cai căn cứ vào điều lệ tổ chức và công tác cho toàn bộ lực lượng kiểm lâm nhân dân mà xây dựng điều lệ tổ chức và công tác cụ thể cho lực lượng kiểm lâm nhân dân trong tỉnh đề Ủy ban hành chính tỉnh thông qua và Tổng cục lâm nghiệp ban hành.

Điều 4. — Chi cục kiểm lâm nhân dân Lào-cai là đơn vị dự toán cấp III, được cấp kinh phí sự nghiệp bảo vệ rừng do Tổng cục Lâm nghiệp phân bổ, được mở tài khoản tại ngân hàng địa phương và được sử dụng con dấu riêng để giao dịch công tác.

Điều 5. — Ông chi cục trưởng Chi cục kiểm lâm nhân dân Lào-cai chịu trách nhiệm trước ông Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh và ông Cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân về toàn bộ nội dung và kế hoạch công tác của Chi cục. Giúp việc chi cục trưởng có một phó chi cục trưởng.

Tổ chức bộ máy của Chi cục kiểm lâm nhân dân Lào-cai gồm có : phòng chính trị, phòng nghiệp vụ kỹ thuật và pháp chế tổ tụng, phòng kế toán-hậu cần hành chính ; một đội kiểm soát lưu động.

Chi cục kiểm lâm nhân dân Lào-cai được tổ chức 6 Hạt kiểm lâm nhân dân ở 6 huyện Bảo-thắng, Bát-xát, Mường-khương, Sa-pa, Bắc hà và Sin-ma-cai.

Điều 6. — Các ông Chánh văn phòng Tổng cục Lâm nghiệp, Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Lào-cai, Cục trưởng Cục kiểm lâm nhân dân và chi cục trưởng Chi cục kiểm lâm nhân dân Lào-cai chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 16 tháng 4 năm 1974
 Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp
HOÀNG BỬU ĐÓN